

# CHƯƠNG I

CÓ BA ĐỨA TRẺ NỌ: JERRY, JIMMY VÀ KATHLEEN. Các bạn nghĩ thế nào thì nghĩ, cơ mà tên thật của Jerry là Gerald (chứ không phải Jeremiah), Jimmy là tên thân mật của James, còn Kathleen chẳng bao giờ được gọi bằng tên cho ra tên, hai ông anh lúc vui thì kêu em là Cathi, Catty, hoặc Miu Miu, còn khi bực thì réo cô bé là *con mèo tai quái*. Ba anh em sống tại một thị trấn nhỏ ở miền tây nước Anh, con trai học một trường, con gái học trường khác, vì bấy giờ quan niệm đúng đắn về việc để con trai và con gái học chung (như tôi vẫn hằng mơ ước) vẫn chưa phổ biến. Hằng tuần, chúng gặp nhau vào thứ Bảy và Chủ nhật, tại nhà một quý cô chưa chồng. Khổ cái, căn nhà đó là một trong những nơi người ta không thể bày nổi trò gì để chơi. Bạn biết

thừa những nơi kiểu ấy, nhỉ, mấy chỗ mà bầu không khí cứ là lạ, khiến ta khó lòng mở miệng trò chuyện dù chẳng bị ai làm phiền, chơi đùa cũng thành ra gượng gạo và không phải phép ấy? Vì vậy, cả ba đứa trẻ đều mong chóng đến kì nghỉ để được về nhà, để dính lấy nhau cả ngày ở chốn thân quen (chốn mà đùa nghịch không có gì là bất bình thường và chuyện trò là lẽ tự nhiên nhất), tận hưởng biết bao điều vui thú và ngắm nhìn vô vàn vẻ đẹp của những cánh đồng, những khoảnh rừng vùng Hampshire. Cô em họ Betty cũng tới chơi cùng, lũ trẻ đã bàn tính sẵn các kế hoạch vui nhộn. Nhưng đến đũa thay, trường Betty nghỉ sớm hơn một chút, cô bé về Hampshire trước, và vừa về đến nơi thì ùng cái phát bệnh sởi! Kết cục là ba đứa trẻ của tôi không thể về nhà. Chắc các bạn cũng hình dung được chúng chán chường nhường nào. *Ở nhà cô Hervey suốt bảy tuần, chịu sao thấu!* Chúng viết thư về nhà kêu gào như vậy đấy! Dòng chữ đó khiến cả bố lẫn mẹ vô cùng sửng sốt, vì trước giờ họ cứ tưởng lũ trẻ rất thích đến thăm nhà cô Hervey đáng mến. Tuy nhiên, bố mẹ ba đứa trẻ cũng *hiều hiểu chuyện*, theo cách nói của Gerald, nên sau rất nhiều thư từ, điện tín trao đi đổi lại, họ quyết định rằng hai cậu bé sẽ tận hưởng kì nghỉ tại trường của Kathleen, vì các bà giáo và nữ sinh

đã về nhà hết, chỉ còn một bà giáo - một ma-moa-zen<sup>(1)</sup> người Pháp - ở lại.

- Còn hơn chán vạn nhà cô Hervey, - Kathleen nói với hai anh khi hai cậu ghé qua để hỏi ma-moa-zen xem nên chuyển đến ở khi nào thì tiện nhất, - với cả nếu xét về độ xấu, trường em chưa xấu bằng một nửa trường các anh. Ở đây bọn em có khăn trải bàn này, rèm cửa sổ này, trường các anh thì chỉ toàn bảng gỗ với lại bàn học dây mực nhoe nhoét.

Trong lúc hai anh quay về thu vén, gói ghém đồ đạc, Kathleen ra sức bài trí các căn phòng thơm tất hết mức. Cô bé cắm hoa vào lọ mứt rỗng, nhưng vì vườn sau chẳng còn hoa gì khác nên các lọ tuyên cúc vạn thọ. Thực ra vườn trước có hoa chuông, phong lữ và huyền sâm, nhưng hiển nhiên là em không được phép hái.

- Ta phải nghĩ ra trò gì để làm cho hết kì nghỉ mới được. - Sau khi bữa trà chiều kết thúc, Kathleen rủ. - Hay là viết một cuốn sách nhỉ?

Trước đó, em đã giúp hai ông anh dỡ đồ và sắp quần áo vào tủ, lại còn cẩn thận gấp gọn và xếp riêng từng loại y phục thành các chồng, nên em cảm thấy mình thật chu đáo và chững chạc.

- Cô viết sách thế quái nào được! - Jimmy gạt đi.

(1) Ma-moa-zen (tiếng Pháp: *mademoiselle*): Cách lịch sự gọi một phụ nữ chưa chồng (ND).

- Em có nói là em viết đâu, - Kathleen hơi phật ý, - ý em là chúng mình cùng viết í.

- Mệt lắm! - Gerald đáp cụt lùn.

- Nếu chúng mình cùng viết một cuốn sách về những gì *thực sự* xảy ra trong trường học, mọi người sẽ đọc và khen chúng mình thật thông minh!

- Có mà tổng cổ chúng mình thì có. - Gerald nói. - Không, ta nên ra ngoài trời, chơi trò kẻ cướp hay những trò kiểu kiểu thế thì hơn. Nếu tìm được một cái hang, anh em ta trữ đồ và ăn uống luôn ở đó, cũng hay ra phết.

- Quanh đây lấy đâu ra hang hốc, - Jimmy nói, cu cậu luôn thích bắt bẻ người khác, - vả lại ma-moa-zen quý hóa chả đời nào để chúng ta ra ngoài một mình.

- À, cái đó thì đợi xem, - Gerald đáp, - ông anh này sẽ đến nói chuyện với ma-moa-zen như một người đàn ông trưởng thành.

- *Người đàn ông trưởng thành* mà thế này á? - Kathleen giễu Gerald.

Gerald ngắm mình trong gương.

- Nào chải đầu, nào ủi đồ, nào rửa mặt, nào rửa tay, với người hùng thì nháy mắt là xong ngay. - Gerald ngậm nga, rồi bắt tay vào việc.

Thế là đương lúc ma-moa-zen ngồi đọc một cuốn

sách bìa ố vàng và ước ao mấy điều vô vọng, một cậu chàng tóc nâu, mảnh khảnh, trông rõ xinh trai đến gõ cửa phòng bà. Gerald luôn biết cách gây ấn tượng tốt và lấy lòng người lớn từ cái nhìn đầu tiên, một tài lẻ ra trò. Cậu ngược cặp mắt xám to tròn, mí mắt hai khóm miêng, làm vẻ mặt nịnh đầm lịch thiệp, nom hết tiểu huân tước Fauntleroy<sup>(1)</sup>, tôi xin tiện thể nói luôn đó là một thằng nhóc hợm hĩnh đến phát khiếp và nếu có sống đến thời nay thì cũng đã thành một lão già khọm.

- *Entrez!*<sup>(2)</sup> - Bà giáo đáp bằng tiếng Pháp, giọng the thé.

Cậu bé bước vào.

- *Eh bien?*<sup>(3)</sup> - Bà giáo hỏi, vẻ sốt ruột.

- Em mong là mình không làm phiền ma-moa-zen.

- Gerald thưa, mặt tỉnh bơ.

- Không sao đâu, - bà giáo có phần dịu giọng, - em cần gì?

- Em thấy mình nên đến chào hỏi ạ, thưa ma-moa-zen,

- Gerald đáp, - vì ma-moa-zen là chủ nhà mà.

Cậu chìa bàn tay mới rửa sạch, còn hơi ẩm và đỏ ửng. Bà giáo bắt tay cậu.

(1) Một nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn người Anh Frances Hodgson Burnett (24/11/1849 - 29/10/1924) (ND).

(2) (Tiếng Pháp) *Xin mời vào!* (ND).

(3) (Tiếng Pháp) *Gì thế?* (ND).



- Quả là một cậu bé lịch sự! - Bà khen.

- Dạ, thưa ma-moa-zen.

- Gerald đáp, lịch thiệp hơn bao giờ hết. - Em thấy rất áy náy. Hẳn ma-moa-zen mệt mỏi lắm vì phải trông nom chúng em suốt cả kì nghỉ.

- Có gì đâu, - ma-moa-zen

cũng tỏ ra trang trọng không kém, - cô tin chắc các em rất ngoan ngoãn.

Ánh mắt của Gerald khiến ma-moa-zen an tâm rằng cậu và hai nhóc kia sẽ ngoan như thiên thần.

- Chúng em sẽ cố gắng ạ. - Gerald hứa hẹn, vẻ mặt nghiêm túc.

- Các em muốn cô giúp gì không? - Bà giáo ân cần.

- Ô, không ạ. Cảm ơn ma-moa-zen. Chúng em không làm phiền ma-moa-zen đâu. Em đang nghĩ là nếu mai chúng em vào rừng chơi cả ngày, đem theo đồ nguội để ăn trưa, chắc sẽ càng bớt phiền toái cho ma-moa-zen, ma-moa-zen biết đấy, đỡ phải nhọc công nấu nướng.

- Em thật chu đáo! - Ma-moa-zen hồ hững đáp.

Cặp mắt của Gerald ánh lên nét mừng vui. Đôi mắt cậu dường như tự biết làm trò mỗi khi môi cậu mím lại nghiêm trang. Ma-moa-zen bắt được ánh nhìn ranh mãnh ấy, bật cười. Gerald cũng cười phá lên.

- Cậu nhóc tinh quái này! Sao chẳng bảo thẳng luôn là em không muốn bị *giám sát*? Cứ nói toẹt ra là ghét bị canh chừng, vờ vịt không muốn phiền cô mà làm gì?

- Cần phải thận trọng với người lớn ạ, thưa ma-moa-zen, - Gerald đáp, - nhưng em cũng không hẳn là vờ vịt. Chúng em không muốn phiền ma-moa-zen và cũng không muốn ma-moa-zen làm phiền chúng em ạ.

- Cô làm *phiên* á! *Eh bien!*<sup>(1)</sup> Bố mẹ đồng ý cho các em vào rừng chơi à?

- Ồ, tất nhiên ạ. - Gerald đáp, hoàn toàn không dối trá.

- Vậy cô cũng không kèm các em chặt hơn bố mẹ đâu. Cô sẽ báo với đầu bếp. Em hài lòng chưa?

- Rồi ạ! Ma-moa-zen, cô quả là người đáng mến.

- Con hươu<sup>(2)</sup> á? - Bà giáo hỏi lại.

- Không, ý em là *cherie*<sup>(3)</sup>, một *cherie* tuyệt vời nhất. Và ma-moa-zen sẽ không có gì phải lăn tăn đâu ạ. Chúng em giúp gì được cho ma-moa-zen không? Cuộn len, hay tìm kính ạ? Hay là...

(1) (Tiếng Pháp) *Thế cơ đấy!* (ND).

(2) Trong tiếng Anh, *đáng mến* (*dear*) đồng âm với *con hươu* (*deer*) (ND).

(3) (Tiếng Pháp) *Cô gái đáng yêu* (ND).

- Cậu nhóc này, em nghĩ cô già cỡ bà nội em à! - Ma-moa-zen cười lớn. - Thôi, em về đi, và đừng có quá đà, cần nghịch đến mức nào thì nghịch đến mức ấy thôi nhé.

\*

\* \*

- Thế nào rồi? - Hai đứa em xúm vào hỏi anh.

- Ổn thỏa hết! - Gerald ra vẻ thờ ơ. - Anh bảo rồi mà! Một thanh niên chân thật sẽ được lòng bà giáo ngoại quốc. Mà bà ấy khi còn trẻ ắt là xinh nhất làng ấy.

- Em chả tin. Bà giáo cứ cầu cậu í. - Kathleen nói.

- Ồi, đấy là vì cô không biết cách xử sự thôi. Bà ấy chẳng cầu cậu *với anh* tí nào.

- Chắc anh lại giở trò lơnh lẹo chứ gì? - Jimmy hỏi.

- Đâu có, anh chỉ lựa lời khôn khéo thôi. Kiểu như là... ngoại giao ấy. Anh chính là kiểu người ngoại giao. Mà dù gì thì chốt lại, ta sẽ có cả một ngày tự do, và nếu mất cả ngày mà không tìm được cái hang nào thì tên anh chẳng phải là Jack Robinson<sup>(1)</sup> nữa.

Ma-moa-zen chủ trì bữa tối với vẻ dễ gần Kathleen chưa từng thấy. Bữa ăn có bánh mì với đường mật được phết từ hàng giờ trước, đến lúc ăn thì vừa cứng

(1) Jack Robinson là một nhân vật hư cấu, đại diện cho sự nhanh nhẹn (BT).

vừa khô khốc. Các bạn hẳn không tưởng tượng được có món nào trên đời lại khó ăn như vậy. Gerald rất nhã nhặn đưa bơ cùng pho mát mời bà giáo và nài nỉ bà thử món bánh mì phết đường mật.

- Ôi trời ơi! Cứ như đang khát khô cổ mà phải nhai cát ấy! Em thấy ngon à? Sao có thể thế được?

- Không, thưa ma-moa-zen, - Gerald đáp, - không ngon miệng chút nào. Nhưng nam nhi mà phàn nàn về đồ ăn thức uống thì không lịch thiệp cho lắm!

Bà giáo phì cười. Thế là từ bữa sau không có món bánh mì khô phết đường mật nữa.

- Sao anh *làm* được thế? - Kathleen thăm thì thán phục khi ba anh em chào tạm biệt và chúc nhau ngủ ngon.

- Ô, một khi đã lấy được lòng người lớn thì dễ ợt. Rồi cô xem, anh sẽ điều khiển ma-moa-zen chỉ với sợi dây cương mảnh như sợi dăng ten.

Sáng hôm sau, Gerald dậy sớm, ra vườn và tìm được một bụi cẩm chương hồng mọc xen giữa đám cúc vạn thọ. Cậu hái một bó nhỏ, thắt bằng sợi chỉ đen và đặt lên đĩa của ma-moa-zen. Bà giáo mỉm cười rồi gài bó hoa lên thắt lưng, nom quả xinh tươi.

- Anh làm thế mà được à? - Jimmy chất vấn. - Nịnh bợ bằng hoa hoét này nọ để người khác cho phép mình muốn làm gì thì làm, rồi có khi lại gây rắc rối cho họ.

- Không đâu, - Kathleen bất chợt có ý kiến khác với cá tính thường ngày của em, - *em* hiểu ý anh Gerald, chỉ là em không ứng biến được như anh ấy thôi. Anh biết đấy, nếu anh muốn người lớn ân cần với anh, anh cũng phải ân cần với họ, phải nghĩ ra những việc nhỏ để làm vừa lòng họ. Em thì chịu, nhưng anh Jerry thì làm được, vì vậy mà các quý bà có tuổi thích mê anh ấy. Như thế không phải là nịnh bợ hay hối lộ. Cứ coi là một kiểu sòng phẳng đi, đại loại như mua hàng thì trả tiền ấy.

- Thôi được, - Jimmy đáp, bỏ qua vụ chất vấn, - dù sao chúng ta cũng sẽ có một ngày vui vẻ trong rừng.

Ba đứa trẻ quả đã có một ngày thật vui vẻ.

Cho dù đang giờ sáng đông đúc, con phố chính rộng rãi yên ả nằm phơi mình dưới nắng sớm. Cỏ cây sáng bóng lên sau trận mưa đêm qua, mặt đường đã kịp khô, mỗi hạt bụi lấp lánh như một viên kim cương. Những ngôi nhà cổ kính xinh đẹp đứng kề nhau vững chãi, như đang vươn mình tận hưởng một ngày nắng đẹp.

- Mà ở đây có rừng không? - Kathleen hỏi khi ba đứa đi qua chợ.

- Có hay không chả quan trọng, - Gerald lơ đãng đáp, - chắc chắn ta sẽ tìm ra *thứ gì đó*. Một đứa bạn cùng trường anh bảo, bố nó kể rằng khi bố nó còn nhỏ, có một cái hang dưới lề đường trong con hẻm gần